



From
the People of Japan



JOINT SDG FUND



TÓM TẮT KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

LỒNG GHÉP NỘI DUNG **HÒA NHẬP NGƯỜI CAO TUỔI**

VÀO QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI
DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

ĐỂ KHÔNG AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU!



THÁNG 12/2021

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU.....	3
II. MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA, KHÁI NIỆM VÀ QUY ĐỊNH	4
III. VAI TRÒ VÀ KHẢ NĂNG ĐÓNG GÓP CỦA NGƯỜI CAO TUỔI TRƯỚC, TRONG VÀ SAU THIÊN TAI.....	6
IV. RỦI RO VÀ TÍNH DỄ BỊ TỔN THƯƠNG CỦA NGƯỜI CAO TUỔI TRƯỚC THIÊN TAI.....	8
V. MỘT SỐ CHÍNH SÁCH TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CÓ TÍNH ĐẾN NGƯỜI CAO TUỔI.....	10
VI. NHỮNG KHOẢNG TRỐNG TRONG LỒNG GHÉP NỘI DUNG HÒA NHẬP NGƯỜI CAO TUỔI VÀO QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG	13
VII. KHUYẾN NGHỊ VỀ LỒNG GHÉP NỘI DUNG HÒA NHẬP NGƯỜI CAO TUỔI TRONG QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG	14

I. GIỚI THIỆU

Việt Nam là một trong mười quốc gia trên thế giới chịu nhiều rủi ro nhất về các hình thái thiên nhiên cực đoan do biến đổi khí hậu trong hai thập kỷ qua¹. Biến đổi khí hậu khiến thiên tai ngày càng gia tăng cả về số lượng và mức độ cũng như khó dự báo hơn. Trong vòng 30 năm qua, trung bình mỗi năm thiên tai đã làm gần 400 người chết và mất tích, thiệt hại kinh tế 1,0 - 1,5% GDP². Thiên tai đã, đang và luôn là mối đe dọa nghiêm trọng đối với sự an toàn của người dân, tác động sâu sắc đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, môi trường, an ninh quốc phòng và phát triển bền vững của đất nước.

Việt Nam cũng là một trong những quốc gia có tốc độ già hóa dân số nhanh nhất trên thế giới³. Tỷ trọng người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên trong tổng dân số tăng nhanh từ 8,68% (7,45 triệu) năm 2009 lên 12,8% (12,6 triệu người) năm 2021⁴ và dự báo sẽ đạt gần 17% (17,9 triệu) năm 2030⁵. Năm 2036 Việt Nam được dự báo sẽ bước vào giai đoạn dân số già và năm 2038 sẽ có 20% dân số (22,29 triệu) là người cao tuổi⁶ - tức cứ 5 người thì có 1 người là người cao tuổi. Khi thiên tai xảy ra, người cao tuổi có xu hướng bị ảnh hưởng nặng nề hơn do tính dễ bị tổn thương. Bên cạnh đó, phần lớn người cao tuổi có thể đóng vai trò quan trọng trong phòng, chống thiên tai tại cộng đồng.

Việt Nam đã có những luật pháp, chính sách quan tâm đến vấn đề người cao tuổi trong thiên tai. Tuy nhiên, trong bối cảnh già hóa dân số nhanh, dịch bệnh và thiên tai diễn biến phức tạp, thì công tác phòng, chống thiên tai - để hiệu quả và thành công - cần phải vừa tính đến các nhu cầu đặc thù và tính dễ bị tổn thương của người cao tuổi, vừa phải phát huy được các kinh nghiệm, năng lực và sự tham gia của người cao tuổi, đặc biệt ở cộng đồng, để không ai bị bỏ lại phía sau.

Bản Tóm tắt Khuyết nghị Chính sách này nhấn mạnh sự cần thiết và đưa ra các khuyến nghị tới các nhà hoạch định chính sách, các nhà lập pháp, các nhà nghiên cứu, các cơ quan, tổ chức liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai nhằm đưa đầy đủ nội dung hòa nhập người cao tuổi vào quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, từ đó giảm thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt đối với người cao tuổi, hướng đến một cộng đồng an toàn trước thiên tai cho tất cả mọi người.

1 Báo cáo về chỉ số rủi ro khí hậu dài hạn của tổ chức Germanwatch, 2019

2 Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Quốc gia về Phòng, chống thiên tai

3 Ngân hàng Thế giới: Báo cáo “Điểm lại: cập nhật tình hình phát triển kinh tế của Việt Nam. Chuyên đề: Hướng tới cuộc sống khỏe mạnh và năng động cho người cao tuổi Việt Nam”, tháng 7/2016

4 Chuyên khảo: “Người cao tuổi Việt Nam: Phân tích từ Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021”, Tổng cục thống kê (TCTK)

5 Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở 2009, 2019 và Dự báo Dân số giai đoạn 2019-2069, TCTK

6 Dự báo Dân số giai đoạn 2019-2069, TCTK

II. MỘT SỐ ĐỊNH NGHĨA, KHÁI NIỆM VÀ QUY ĐỊNH

Rủi ro thiên tai: Là thiệt hại mà thiên tai có thể gây ra về người, tài sản, công trình, môi trường sống, các hoạt động kinh tế, xã hội⁷.

Tình trạng dễ bị tổn thương: Là những đặc điểm và hoàn cảnh của một cộng đồng, môi trường hoặc tài sản dễ bị ảnh hưởng của các tác động bất lợi của thiên tai⁸.

Đối tượng dễ bị tổn thương: Là nhóm người có đặc điểm và hoàn cảnh khiến họ có khả năng phải chịu nhiều tác động bất lợi hơn từ thiên tai so với những nhóm người khác trong cộng đồng. Đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm trẻ em, người cao tuổi (NCT), phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo và người nghèo⁹.

Năng lực phòng, chống thiên tai: Là tổng hợp các nguồn lực, điểm mạnh, và các điều kiện và đặc tính sẵn có trong cộng đồng, tổ chức và xã hội có thể được sử dụng nhằm đạt được các mục tiêu đề ra¹⁰.

Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (RRTT DVCĐ): Là một quá trình trong đó người dân trong cộng đồng chủ động và tham gia tích cực vào việc xác định và phân tích các rủi ro thiên tai, lập kế hoạch, thực hiện, theo dõi và đánh giá các hoạt động nhằm mục đích giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương và tăng cường khả năng ứng phó, thích nghi của cộng đồng với tác động của thiên tai, đặc biệt trong bối cảnh biến đổi khí hậu¹¹.

Người cao tuổi: Là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên¹².

Phân biệt đối xử dựa vào tuổi tác: Là những định kiến, phân biệt đối với cá nhân hoặc một nhóm người dựa vào tuổi của họ. Phân biệt tuổi tác có thể diễn ra dưới nhiều hình thức, bao gồm các thái độ, niềm tin mang tính định kiến, các hành vi phân biệt đối xử với NCT và các chính sách và thực hành của tổ chức góp phần làm củng cố niềm tin, suy nghĩ không đúng của xã hội về tuổi già, NCT¹³.

7 Tài liệu Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, Bộ NN&PTNT, Hà Nội, 2014

8 (như trên)

9 Điều 3, Luật Phòng, chống thiên tai (33/2013/QH 13)

10 Tài liệu Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, Bộ NN&PTNT, Hà Nội, 2014

11 (như trên)

12 Theo Liên Hợp Quốc và Luật Người cao tuổi (39/2009/QH12)

13 Báo cáo Toàn cầu của Tổ chức Y tế Thế giới về Già hóa và Sức khỏe, 2015

Hòa nhập người cao tuổi: Hòa nhập NCT có nghĩa là NCT được tính đến và được công nhận, các quan hệ quyền lực mang tính tiêu cực và các rào cản cản trở sự tham gia của NCT được loại bỏ. Hòa nhập tạo ra một môi trường mà ở đó mọi NCT đều được tôn trọng, mọi tiếng nói đều được lắng nghe, quyền con người được thực hiện. Như vậy, nhu cầu, khả năng, nguyện vọng và mong muốn của NCT được xem xét và đáp ứng, từ đó, NCT có thể tham gia một cách đầy đủ và hưởng lợi một cách công bằng¹⁴.

Lồng ghép nội dung hòa nhập người cao tuổi vào quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng: Là quá trình tích hợp có chọn lọc các kinh nghiệm, kiến thức bản địa và các thế mạnh khác của NCT nhằm phát huy vai trò và sự đóng góp của NCT, cũng như tính đến tình trạng dễ bị tổn thương, các nhu cầu ưu tiên của NCT vào quá trình quản lý RRTT DVCD¹⁵.

Nguyên tắc lồng ghép nội dung hòa nhập người cao tuổi vào quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng¹⁶:

- Luôn phát huy vai trò và sự đóng góp của NCT: Đảm bảo sự tham gia bình đẳng, hiệu quả của NCT có các ngành nghề, tôn giáo, trình độ văn hóa và độ tuổi khác nhau trong tất cả các hoạt động quản lý RRTT DVCD;
- Luôn tính đến tình trạng dễ bị tổn thương, nhu cầu đặc thù của NCT: Các giải pháp phòng ngừa, chống thiên tai (PCTT) cần đáp ứng các nhu cầu của NCT trong giai đoạn phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai;
- Không định kiến, phân biệt đối xử với NCT, có kỹ năng làm việc với NCT, sử dụng các phương pháp phù hợp với NCT;
- Tạo điều kiện để NCT, Hội NCT các cấp, các tổ chức khác của NCT (các CLB, tổ, nhóm NCT) tham gia ở tất cả các bước quản lý RRTT DVCD.

14 HelpAge International (HAI)

15 Tài liệu “Hướng dẫn đưa nội dung NCT vào quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”, HAI & TW Hội Người cao tuổi; Hà Nội, 2021, Dự án “Tăng cường khả năng chống chịu thiên tai tại miền Trung Việt Nam, giai đoạn 3”

16 (như trên)

III. VAI TRÒ VÀ KHẢ NĂNG ĐÓNG GÓP CỦA NGƯỜI CAO TUỔI TRƯỚC, TRONG VÀ SAU THIÊN TAI

VỀ VAI TRÒ

Người cao tuổi có vai trò quan trọng trong hộ gia đình

58,64% NCT đang là chủ hộ gia đình¹⁷. Ngoài ra, phần lớn NCT có tiếng nói trong gia đình. Do vậy, NCT có thể đóng vai trò quan trọng trong tuyên truyền, vận động và cùng các thành viên gia đình tham gia hiệu quả trong công tác PCTT cấp hộ gia đình nếu có thông tin, kiến thức và kỹ năng phù hợp. Bên cạnh đó, NCT thường chịu trách nhiệm chăm sóc chính cho các thành viên gia đình ốm yếu, khuyết tật, cũng như chăm sóc cho trẻ em, đặc biệt trong các gia đình khuyết thể hệ do thế hệ trẻ đi làm ăn xa. Khoảng 28,4% NCT vẫn đang chăm sóc cho cháu dưới 10 tuổi¹⁸. Do vậy, NCT hiểu rõ các nhu cầu đặc biệt của các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, nhất là khi chính bản thân NCT cũng là một trong số đó.

Người cao tuổi có vai trò quan trọng trong cộng đồng

Thứ nhất, NCT có uy tín, tiếng nói và là lớp người có trách nhiệm cao với cộng đồng. Đây là một đặc điểm rất đặc biệt chỉ có ở lớp NCT. NCT sẵn sàng dành thời gian tình nguyện tham gia các hoạt động tại cộng đồng như tuyên truyền, vận động, chỉ dẫn, cung cấp thông tin, chia sẻ kiến thức, huy động nguồn lực..., một cách hiệu quả. Nếu được nâng cao năng lực, được tham gia và ghi nhận, NCT có thể góp phần đáng kể vào các hoạt động chuẩn bị, ứng phó, cứu trợ và phục hồi sau thiên tai. **Thứ hai, nhiều NCT đang là lãnh đạo cộng đồng** như trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, chi Hội trưởng, chi Hội phó các Hội, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm các Câu lạc bộ.... nên có thể có vai trò lớn trong việc triển khai các hoạt động PCTT tại cộng đồng nếu được tham gia.

VỀ KHẢ NĂNG ĐÓNG GÓP

Người cao tuổi Việt Nam ngày càng sống thọ hơn, với sức khỏe tốt hơn

Tuổi thọ trung bình của người Việt Nam tăng cao, từ 62,5 năm 1989 lên 73,6 năm 2019¹⁹. Năm 2021, tỉ lệ NCT cho biết sức khỏe của họ là bình thường, tốt hoặc rất tốt là 84%²⁰ trong khi năm 2011 tỉ lệ này chỉ gần 30%²¹. Với tuổi thọ cao hơn, sức khỏe tốt hơn, nếu được nâng cao năng lực và được tham gia, NCT có thể đóng góp nhiều hơn và hiệu quả hơn cho các hoạt động PCTT tại cộng đồng.

17 Chuyên khảo: Người cao tuổi Việt Nam: Phân tích từ Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021”, TCTK

18 ‘Khảo sát khả năng đáp ứng của chính sách BHYT với vấn đề già hóa’ do Viện Nghiên cứu Y - Xã hội học thực hiện cùng với Vụ BHYT, BHYT với hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Ngân hàng Phát triển Châu Á

19 Tổng Điều tra Dân số và Nhà ở, 1989 và 2019, TCTK

20 Chuyên khảo: Người cao tuổi Việt Nam: Phân tích từ Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021”, TCTK

21 VNAS 2011 và ‘Khảo sát khả năng đáp ứng của chính sách BHYT với vấn đề già hóa’ do Viện Nghiên cứu Y - Xã hội học thực hiện cùng với Vụ BHYT, BHYT với hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Ngân hàng Phát triển Châu Á

Người cao tuổi có nhiều kiến thức, kinh nghiệm, bao gồm cả các tri thức bản địa có thể giúp ích cho công tác phòng, chống thiên tai

Thứ nhất, NCT có hiểu biết sâu rộng về cộng đồng. So với các nhóm tuổi khác, NCT ít di chuyển hơn, do vậy họ sống lâu ở cộng đồng và hiểu rõ cộng đồng. Bên cạnh đó, qua các vị trí đã đảm nhiệm ở cộng đồng, NCT cũng nắm rõ các mối quan hệ ở cộng đồng, tình hình các hộ gia đình và nhu cầu của họ. Các kiến thức này rất hữu ích cho các hoạt động đánh giá RRTT DVCĐ, hay cứu trợ, phục hồi sau thiên tai. **Thứ hai, không ít NCT có các kiến thức liên quan đến PCTT.** Đó là các kiến thức NCT có được khi làm việc ở các vị trí công tác trước đây và họ hoàn toàn có thể trở thành một nguồn lực tốt cho công tác này. **Thứ ba, nhiều NCT có các kinh nghiệm ứng phó truyền thống** mà họ tích lũy được trong suốt cuộc đời và các kinh nghiệm này sẽ rất hữu ích cho công tác PCTT, nhất là khi được sử dụng kết hợp với các tiến bộ khoa học và công nghệ mới. Bên cạnh đó, NCT có thể chia sẻ kiến thức về các hình thái và dấu hiệu thời tiết trong quá khứ với thế hệ trẻ.

Người cao tuổi là lực lượng tại chỗ ngày càng tăng, với phần lớn người cao tuổi thuộc nhóm sơ và trung lão

Chiếm 12,8% tổng dân số năm 2021 và dự báo sẽ đạt 17% vào năm 2030, số NCT sẽ ngày càng tăng ở các cộng đồng. Điều đáng nói là phần lớn NCT dưới 80 tuổi, với 59,4% thuộc nhóm sơ lão (60-69 tuổi) và 24,9% thuộc nhóm trung lão (70-79 tuổi)²². Di cư của thế hệ trẻ ra nước ngoài hoặc các thành phố lớn làm việc dẫn đến thực tế là số NCT ở các cộng đồng, đặc biệt ở vùng nông thôn, cao hơn nhiều con số công bố chính thức. Do vậy, nếu được nâng cao năng lực, được tham gia, NCT sẽ là một lực lượng tại chỗ quý giá cho công tác PCTT.

Hội Người cao tuổi ngày càng phát triển và có thể tham gia hiệu quả vào công tác phòng, chống thiên tai

Hội Người cao tuổi Việt Nam là tổ chức xã hội đặc thù, được thành lập năm 1995 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Hội có nhiệm vụ đại diện và bảo vệ quyền lợi của NCT. Hội đã tập hợp được trên 9,7 triệu hội viên và con số này sẽ còn tăng lên trong thời gian tới. Tổ chức Hội hiện có ở tất cả các cấp Trung ương, tỉnh, huyện, xã và thôn/bản. Với thế mạnh đó, Hội Người cao tuổi đã, đang và sẽ có thể huy động NCT tham gia và đóng góp nhiều hơn nữa cho công tác PCTT tại cộng đồng. Nếu được nâng cao năng lực, được tham gia và tạo điều kiện về các nguồn lực cần thiết, Hội NCT có thể tham gia hiệu quả hơn vào công tác PCTT nói chung và quản lý RRTT DVCĐ nói riêng.

“

Trong Chi hội Người cao tuổi của cô thì mọi người không phải già lắm, phần lớn tuổi toàn từ 75 trở lại, cho nên họ rất là xông xáo, họ sẵn sàng làm rất nhiều việc.

Bà Nguyễn Thị Lợi, 60 tuổi, xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

”

22 Chuyên khảo: “Người cao tuổi Việt Nam: Phân tích từ Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021”, TCTK

IV. RỦI RO VÀ TÍNH DỄ BỊ TỔN THƯƠNG CỦA NGƯỜI CAO TUỔI TRƯỚC THIÊN TAI

Khi thiên tai xảy ra, NCT thường là một trong các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất và phải đối mặt với nhiều rủi ro, đặc biệt NCT là phụ nữ, sống một mình hoặc trong các gia đình khuyết thể hệ, NCT già yếu, khuyết tật, nghèo.

Sức khỏe của một bộ phận NCT còn nhiều hạn chế

16% NCT tự đánh giá sức khỏe ở mức “kém” hoặc “rất kém”²³. Tỷ lệ này cao hơn ở nhóm tuổi cao, phụ nữ, dân tộc thiểu số và nông thôn²⁴. Có 11,7% NCT khuyết tật với ít nhất một chức năng (nhìn, nghe, đi bộ hoặc leo cầu thang, ghi nhớ hoặc tập trung, giao tiếp bằng ngôn ngữ thông thường)²⁵, trong khi tỷ lệ này ở trẻ em từ 6-15 tuổi và ở người lớn từ 16-59 tuổi chỉ chiếm tương ứng là 2,24% và 4,39%²⁶. Ở nhóm đại lão (từ 80 tuổi trở lên), tỷ lệ này lên đến gần 37%. Phần lớn (95%) NCT có bệnh trong đó chủ yếu

“

Nhóm thường bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi thiên tai là những NCT thuộc diện khuyết tật, ốm đau, hoàn cảnh khó khăn, neo đơn. Trong hoàn cảnh bão lụt, những người này rất cần sự giúp đỡ, nếu không sẽ dễ gặp những tổn thương nặng, nguy hiểm tới tính mạng.

Ông Nguyễn Đình Thàng, 66 tuổi, Quảng Nam

”

là bệnh mạn tính, như tăng huyết áp, xương khớp, tim mạch..., phải điều trị suốt đời, trung bình mỗi người mắc gần 3 bệnh²⁷. Thực trạng sức khỏe, suy giảm chức năng và bệnh tật nói trên của NCT yêu cầu cần có các dịch vụ chăm sóc y tế, chăm sóc xã hội, thuốc điều trị, thiết bị/vật dụng hỗ trợ chức năng, và thực phẩm phù hợp và không đắt quá, kể cả trước, trong và sau thiên tai;

Đời sống vật chất của NCT còn gặp nhiều khó khăn

Thu nhập của NCT còn hạn chế. 24% NCT cho biết thu nhập của họ chưa đủ cho chi tiêu hàng ngày, chỉ gần 15% NCT có tiết kiệm²⁸, gần 13% NCT thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo²⁹. Năm 2020, chỉ 27% NCT có lương hưu hoặc Bảo hiểm Xã hội, 16% NCT có trợ cấp xã hội³⁰. Mức chuẩn trợ cấp xã hội, mặc dù gần đây đã được điều chỉnh tăng, nhưng vẫn còn thấp, chỉ bằng hơn 51% chuẩn nghèo khu vực nông thôn năm 2021. Những hạn chế về thu nhập làm cho NCT dễ bị tổn thương hơn trước thiên tai.

23 Chuyên khảo: “Người cao tuổi Việt Nam: Phân tích từ Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021”, TCTK

24 (như trên)

25 (như trên)

26 Tổng Điều tra Dân số và nhà ở năm 2019; Già hóa dân số và NCT ở Việt Nam, TCTK, 7/2021

27 https://moh.gov.vn/chuong-trinh-muc-tieu-quoc-gia/-/asset_publisher/7ng11fEWgASC/content/viet-nam-con-nhieu-thach-thuc-trong-cong-tac-cham-soc-suc-khoe-nguoi-cao-tuoi

28 ‘Khảo sát khả năng đáp ứng của chính sách BHYT với vấn đề già hóa’ do Viện Nghiên cứu Y - Xã hội học thực hiện cùng với Vụ BHYT, BHYT với hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Ngân hàng Phát triển Châu Á

29 (như trên)

30 Tính toán từ số liệu của báo cáo năm 2020 của Văn phòng Ủy ban Quốc gia NCT

Phần lớn (63,3%)³¹ NCT sống ở nông thôn

Đây là nơi mà các dịch vụ chăm sóc về y tế và xã hội cho NCT còn hạn chế. Bên cạnh đó, phần lớn (57,8%)³² NCT là phụ nữ, với sức khỏe kém hơn, thu nhập ít hơn và tỉ lệ góa cao hơn so với nam giới – là các yếu tố làm cho phụ nữ cao tuổi, đặc biệt ở vùng nông thôn và ở độ tuổi cao, gặp nhiều rủi ro hơn trước thiên tai so với nam cao tuổi.

Hơn 35%³³ NCT sống một mình, hay chỉ sống với NCT khác hoặc chỉ có NCT sống với trẻ em dưới 15 tuổi

Đây là những NCT có thể dễ bị tổn thương với các cú sốc kinh tế hoặc sức khỏe cũng như trước thiên tai.

NCT tiếp cận thông tin và tập huấn về phòng, chống thiên tai còn hạn chế

Phần lớn NCT tiếp cận thông tin nói chung qua TV và loa công cộng. Tỉ lệ NCT tiếp cận thông tin qua internet còn thấp, chỉ khoảng 16%, trong đó ở thành thị là 30,4% và ở nông thôn chỉ 9,9%, nam giới là 22,2% và nữ giới chỉ 12,2%, nhóm NCT từ 80 tuổi trở lên chỉ có 3,8% so với nhóm 60-69 tuổi là 22,3%³⁴.

“

Địa phương, nhất là cấp cơ sở, họ có suy nghĩ là NCT vì tuổi già, đi lại khó khăn, sức khỏe kém sẽ không tham gia tập huấn hiệu quả được. Bởi vậy họ ít khi mời NCT đi tập huấn.

Bà Nguyễn Thị Lợi, 60 tuổi, xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

”

Định kiến và phân biệt đối xử dựa vào tuổi tác³⁵ còn phổ biến

Điều này càng làm cho NCT ít được tiếp cận thông tin và tham gia vào chương trình nâng cao năng lực, dịch vụ hỗ trợ hơn.

Còn thiếu các dịch vụ hỗ trợ phù hợp với nhu cầu đặc thù của NCT trong thiên tai

Ví dụ như dịch vụ chăm sóc sức khỏe chú ý đến tình trạng đa bệnh tật với phần lớn là bệnh mạn tính, cần nhân viên y tế, thuốc điều trị, dinh dưỡng và trang thiết bị phù hợp, dịch vụ phục hồi chức năng cần các vật dụng trợ giúp, các dịch vụ hỗ trợ tâm lý, tinh thần trong và sau thiên tai... Bên cạnh đó, cơ sở vật chất (đường xá khi đi sơ tán, phương tiện vận chuyển, nơi sơ tán...) chưa thực sự phù hợp, an toàn với NCT lại càng làm cho NCT gặp rủi ro nhiều hơn, nhất là NCT già yếu, là nữ giới, khuyết tật, sống một mình. NCT cũng gặp khó khăn hơn trong giai đoạn

31 Chuyên khảo: “Người cao tuổi Việt Nam: Phân tích từ Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021”, TCTK

32 (như trên)

33 (như trên)

34 ‘Khảo sát khả năng đáp ứng của chính sách BHYT với vấn đề già hóa’ do Viện Nghiên cứu Y - Xã hội học thực hiện cùng với Vụ BHYT, BHYT với hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của Ngân hàng Phát triển Châu Á.

35 Phân biệt tuổi tác là những khuôn mẫu, định kiến, phân biệt đối xử đối với cá nhân hoặc một nhóm người dựa vào tuổi của họ (Báo cáo Toàn cầu của Tổ chức Y tế Thế giới về Già hóa và Sức khỏe, 2015)

phục hồi sau thiên tai, cả về sức khỏe thể chất, tâm lý, tinh thần và sinh kế trong khi các hỗ trợ cho NCT phục hồi còn hạn chế.

“

Đối với NCT, đặc biệt là NCT với hoàn cảnh khó khăn, trước khi có thiên tai xảy ra, họ cần phải được cảnh báo từ sớm để có tâm thế chuẩn bị. Ngoài ra thì NCT còn có những nhu cầu đặc biệt về thuốc men và lương thực thực phẩm. Nếu thiếu sự chuẩn bị những thứ này sẽ gây ảnh hưởng tới đời sống của họ trong những ngày trú ẩn tránh bão lũ, ảnh hưởng tới sức khỏe của họ.

Ông Nguyễn Đình Thắng, 66 tuổi, Quảng Nam

”

V. MỘT SỐ CHÍNH SÁCH TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CÓ TÍNH ĐẾN NGƯỜI CAO TUỔI

1. CÁC CHÍNH SÁCH QUỐC TẾ VỀ NGƯỜI CAO TUỔI VÀ GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI

a) Kế hoạch hành động quốc tế Madrid về già hóa, 2002 (do Hội đồng Ủy ban Liên Hợp Quốc thông qua và Việt Nam đã phê chuẩn)

Kế hoạch Hành động nhấn mạnh đến việc cần “xây dựng một xã hội cho mọi lứa tuổi” và giải quyết vấn đề già hóa dân số trong thế kỷ 21. “Một xã hội cho mọi lứa tuổi bao gồm mục tiêu cung cấp cho NCT cơ hội để tiếp tục đóng góp cho xã hội. Để hướng tới mục tiêu này, cần thiết phải loại bỏ bất cứ điều gì loại trừ hoặc phân biệt đối xử đối với NCT.”

b) Khung Sendai về giảm nhẹ rủi ro thiên tai giai đoạn 2015 – 2030 (đã được Chính phủ Việt Nam thông qua năm 2015)

Khung Sendai khẳng định: “NCT có nhiều năm kinh nghiệm, kỹ năng và hiểu biết, là tài sản vô giá trong công tác giảm nhẹ rủi ro thiên tai, và họ nên được lồng ghép vào trong các thiết kế chính sách và cơ chế, bao gồm cả các hoạt động cảnh báo sớm”.

Khung Sendai kêu gọi đưa những người có bệnh nguy hiểm đến tính mạng và bệnh nền vào trong các thiết kế và kế hoạch để quản lý rủi ro trước, trong và sau thiên tai.

c) Chuẩn hòa nhập nhân đạo dành cho người cao tuổi và người khuyết tật, 2017

Các chuẩn mực này nhằm thúc đẩy hòa nhập bằng cách giải quyết các khoảng trống trong việc hiểu các nhu cầu đặc thù, tính dễ bị tổn thương và năng lực của NCT và người khuyết tật, dưới góc độ quyền của họ. Các chuẩn mực này là hướng dẫn cho việc xây dựng các chính sách và chương trình có tính đến nhu cầu và đảm bảo sự tham gia của NCT và người khuyết tật.

d) Mục tiêu phát triển bền vững – Chương trình nghị sự 2030

Mục tiêu số 11.5: ‘Đến năm 2030, giảm đáng kể số người chết và bị ảnh hưởng và giảm mạnh các thiệt hại kinh tế trực tiếp liên quan đến tổng sản phẩm quốc nội toàn cầu do thiên tai gây ra,tập trung vào bảo vệ người nghèo, người dễ bị tổn thương’.

e) Hiến chương 14 về người cao tuổi trong giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Hiến chương 14, được xây dựng bởi Văn phòng Liên hợp quốc về Giảm nhẹ rủi ro thiên tai và HelpAge International (HAI), kêu gọi có một phương pháp tiếp cận hòa nhập trong ứng phó giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với NCT, hỗ trợ các nỗ lực của Liên hợp quốc nhằm nâng cao nhận thức của các chính phủ trên thế giới, kêu gọi họ đưa ra các cam kết thực hiện. Hiến chương 14 đưa ra 14 chuẩn tối thiểu nhằm hòa nhập NCT và kêu gọi các bên liên quan chính có các cam kết mạnh mẽ hơn, nhằm có các chính sách và chiến lược giảm nhẹ rủi ro thiên tai mang tính bao trùm.

2. CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VIỆT NAM LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI CAO TUỔI VÀ GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI

a) Luật Người cao tuổi (39/2009/QH12)

- Mục g, khoản 1, điều 3 “Quyền và nghĩa vụ của người cao tuổi”: “NCT có quyền được ưu tiên nhận tiền, hiện vật cứu trợ, chăm sóc sức khỏe và chỗ ở nhằm khắc phục khó khăn ban đầu khi gặp khó khăn do hậu quả thiên tai hoặc rủi ro bất khả kháng khác”.
- Mục a, khoản 1, điều 24 “Trách nhiệm phát huy vai trò người cao tuổi”: “Nhà nước có trách nhiệm tạo điều kiện để NCT được bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị với cơ quan, tổ chức về những nội dung mà NCT quan tâm”.

b) Luật Phòng, chống thiên tai (33/2013/QH13)

- Điều 3 “Giải thích từ ngữ”: Đối tượng dễ bị tổn thương là nhóm người có đặc điểm và hoàn cảnh khiến họ có khả năng phải chịu nhiều tác động bất lợi hơn từ thiên tai so với những nhóm người khác trong cộng đồng. Đối tượng dễ bị tổn thương bao gồm trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ đang mang thai hoặc đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi, người khuyết tật, người bị bệnh hiểm nghèo và người nghèo.
- Khoản 6, điều 4 “Nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai”: Phòng chống thiên tai phải dựa trên cơ sở khoa học; kết hợp sử dụng kinh nghiệm truyền thống với tiến bộ khoa học và công nghệ, kết hợp giải pháp công trình và phi công trình; bảo vệ môi trường, hệ sinh thái và thích ứng biến đổi khí hậu”
- Mục b, khoản 2, điều 15 “ Kế hoạch Phòng chống thiên tai”: Xác định nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương, chú ý đến đối tượng dễ bị tổn thương, bao gồm tổ chức thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại thiên tai cụ thể; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; xác định khu vực nguy hiểm; chuẩn bị địa điểm sơ tán; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai.

c) Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 6/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030”

Các mục tiêu:

- 100% đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng được phổ biến về nâng cao nhận thức cộng đồng, và quản lý rủi ro thiên tai cộng đồng
- 100% người dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai và 50% người dân khu vực khác được phổ biến kiến thức và kỹ năng PCTT
- 100% kế hoạch PCTT có sự tham gia của cộng đồng
- 100% các hộ gia đình được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai và thông tin chỉ đạo

Tại mục III, Điều 1 (Hợp phần II):

- Hoạt động 4: Tập huấn nâng cao kiến thức về thiên tai, kỹ năng phòng, chống thiên tai, tăng cường năng lực thực hiện công tác tuyên truyền cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, cán bộ đài truyền thanh cấp xã, báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng xung kích cơ sở; tập huấn chuyên biệt cho các đối tượng dễ bị tổn thương tại cộng đồng.

d) Thông tư số 16/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Tại Phụ lục số IX: Tỷ lệ dân số được phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai: Loại hình phổ biến; nhóm tuổi, giới tính; đối tượng dễ bị tổn thương; thành thị/nông thôn; đơn vị hành chính cấp tỉnh.

VI. NHỮNG KHOẢNG TRỐNG TRONG LỒNG GHÉP NỘI DUNG HÒA NHẬP NGƯỜI CAO TUỔI VÀO QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

1. VỀ NHẬN THỨC, KIẾN THỨC VỀ SỰ CẦN THIẾT VÀ CÁCH LỒNG GHÉP NỘI DUNG HÒA NHẬP NGƯỜI CAO TUỔI VÀO QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

- Các cơ quan, ban ngành và xã hội chưa nhận thức đầy đủ về NCT trong PCTT nói chung và quản lý RRTT DVCD nói riêng. Còn có định kiến với NCT, chủ yếu nhìn nhận NCT như là một nhóm đồng nhất, với đặc tính già yếu, dễ bị tổn thương, chưa nhìn thấy rõ ràng vai trò và khả năng đóng góp của NCT, các đặc điểm đa dạng của NCT ở các nhóm theo giới, độ tuổi. Điều đó một phần là do truyền thông về NCT trong thiên tai chủ yếu chỉ đề cập đến tình trạng dễ bị tổn thương, ít khi đề cập đến vai trò và khả năng của NCT.
- Thiếu nội dung hòa nhập NCT trong quản lý RRTT DVCD trong các hoạt động tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực cho các cơ quan, tổ chức hữu quan, nhóm hỗ trợ kỹ thuật, Hội NCT và NCT tại địa phương.
- Hội NCT chưa được tiếp cận đầy đủ thông tin về chính sách, định hướng trong công tác PCTT của Chính phủ, địa phương. Bản thân NCT thiếu thông tin, kiến thức về quản lý RRTT DVCD. Điều này dẫn đến Hội NCT, NCT chưa phát huy được hết vai trò trong PCTT nói chung và quản lý RRTT DVCD nói riêng.

“

Trước kia là hay có quan niệm rằng với NCT chỉ cần quan tâm đến vấn đề chăm sóc, bởi vì cứ nghĩ đây là đối tượng dễ bị tổn thương. Thế nhưng bây giờ cần phải cải thiện từ vấn đề nhận thức để đưa vào các chính sách là bản thân NCT, đặc biệt là nhóm NCT ở độ tuổi trẻ, họ có vai trò rất lớn trong công tác phòng chống thiên tai bởi họ có kinh nghiệm và uy tín cao.

Bà Nguyễn Thị Thu Hà, 61 tuổi, Hà Nội

”

2. VỀ CHÍNH SÁCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

- Các chính sách, chương trình PCTT chủ yếu đề cập đến NCT như nhóm dễ bị tổn thương mà chưa phát huy vai trò của NCT và tổ chức Hội NCT.
- Các hướng dẫn thực hiện chương trình quản lý RRTT DVCD và tài liệu tập huấn về quản lý RRTT DVCD chưa có nội dung cụ thể về NCT.
- Các kế hoạch PCTT của địa phương chưa có sự tham gia của Hội NCT trong quá trình xây dựng, chưa nêu đầy đủ tình trạng dễ bị tổn thương, năng lực và nhu cầu đặc thù của NCT theo giới và các nhóm tuổi.
- Các chương trình, hoạt động PCTT mặc dù đã có phương án hỗ trợ NCT nhưng chưa có nội

dung, hoạt động cụ thể đáp ứng các nhu cầu về chăm sóc y tế, chăm sóc xã hội đặc thù, không thể ngắt quãng của NCT cần được chăm sóc trong và sau thiên tai.

3. VỀ THÔNG TIN, SỐ LIỆU VÀ BẰNG CHỨNG VỀ RỦI RO VÀ ĐÓNG GÓP CỦA NCT TRONG THIÊN TAI

- Các biểu mẫu thống kê tổng hợp thiệt hại do thiên tai (trừ biểu mẫu thống kê nguyên nhân người chết và mất tích) chưa phân tách theo tuổi, dẫn đến không có số liệu NCT bị thiệt hại về người, hay sản xuất kinh doanh của NCT.
- Các báo cáo rủi ro thiên tai của địa phương chưa có sự tham gia của Hội NCT trong quá trình xây dựng, phần lớn nhắc đến NCT như là một nhóm đồng nhất, chưa tính đến vấn đề giới và khác biệt giữa các nhóm tuổi trong nhóm NCT, do vậy chưa đề cập đầy đủ các nhu cầu đặc thù, tình trạng dễ bị tổn thương của NCT, chưa đưa ra điểm mạnh, vai trò và khả năng đóng góp của NCT và Hội NCT trong PCTT.

4. VỀ CÔNG TÁC ĐIỀU PHỐI, PHỐI HỢP TRONG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

- Có rất ít Hội NCT được tham gia vào Ban Chỉ huy PCTT và tìm kiếm cứu nạn, nhóm Hỗ trợ kỹ thuật các cấp hoặc rất ít đại diện NCT trong các nhóm cộng đồng. Chưa có hướng dẫn cụ thể về lồng ghép nội dung hòa nhập NCT vào quản lý RRTT DVCD. Chưa có chương trình phối hợp giữa Hội NCT các cấp với các cơ quan làm công tác PCTT. Điều đó dẫn đến NCT, Hội NCT chưa có cơ hội để nêu lên tiếng nói, nhu cầu và thể hiện vai trò của mình trong quản lý RRTT DVCD.

VII. KHUYẾN NGHỊ VỀ LỒNG GHÉP NỘI DUNG HÒA NHẬP NGƯỜI CAO TUỔI TRONG QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

1. ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN CHÍNH PHỦ

Nâng cao nhận thức, hiểu biết về NCT, về sự cần thiết và cách đưa nội dung NCT vào PCTT nói chung và quản lý RRTT DVCD nói riêng

- Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ NN&PTNT và Bộ LĐ-TB&XH, theo nhiệm vụ được phân công trong Đề án 553, thường xuyên tiến hành và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về NCT để có nhìn nhận đúng về NCT, về vai trò, khả năng đóng góp của NCT trong PCTT và sự cần thiết trong việc hỗ trợ, chăm sóc phù hợp với tính dễ bị tổn thương của NCT; Tăng cường truyền thông về các tấm gương, mô hình NCT và Hội NCT tham gia PCTT, xóa bỏ các định kiến đối với NCT, nâng cao hiểu biết về quyền của NCT và sự cần thiết của việc lồng ghép nội dung hòa nhập NCT vào quản lý RRTT DVCD.

- Bộ NN&PTNT, Bộ LĐ-TB&XH và Ủy ban Nhân dân các cấp đưa nội dung hòa nhập NCT trong quản lý RRTT DVCĐ vào các hoạt động tập huấn nâng cao nhận thức và năng lực cho các cơ quan, tổ chức hữu quan, nhóm hỗ trợ kỹ thuật, Hội NCT và NCT tại địa phương, bao gồm cách giao tiếp và làm việc với NCT. Điều chỉnh, bổ sung nội dung về NCT và hòa nhập NCT trong tài liệu tập huấn.
- Đội ngũ giảng viên, tập huấn viên về quản lý RRTT DVCĐ cần được tập huấn về cách đưa nội dung NCT vào quản lý RRTT DVCĐ, các lưu ý khi giao tiếp và làm việc với NCT, như một phần của chương trình tập huấn chuẩn về quản lý RRTT DVCĐ.

Rà soát, sửa đổi, điều chỉnh các văn bản quy phạm pháp luật, các chính sách và tổ chức thực hiện chính sách về quản lý RRTT DVCĐ đảm bảo phát huy vai trò và sự đóng góp của NCT, đồng thời hỗ trợ, chăm sóc phù hợp với tính dễ bị tổn thương của NCT



Trong bối cảnh già hóa dân số nhanh, dịch bệnh và thiên tai diễn biến phức tạp, thì công tác PCTT - để hiệu quả và thành công - cần phải vừa tính đến các nhu cầu đặc thù và tính dễ bị tổn thương của NCT, vừa phải phát huy được các kinh nghiệm, năng lực và sự tham gia của NCT. Điều này đã được minh chứng trong thực tế và qua một số dự án thực hiện gần đây, trong đó có dự án “Tăng cường khả năng chống chịu thiên tai tại miền Trung, Việt Nam-giai đoạn 3” do Hội Người cao tuổi Việt Nam và tổ chức HelpAge International (HAI) phối hợp thực hiện.

Ông Phan Văn Hùng – Phó Chủ tịch, TW Hội NCT Việt Nam



- Bộ NN&PTNT và Bộ LĐ-TB&XH, theo nhiệm vụ được phân công trong Đề án 553, rà soát, điều chỉnh, bổ sung nội dung hòa nhập NCT trong các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án, tài liệu hướng dẫn lập kế hoạch cũng như trong tổ chức thực hiện các chương trình, đề án về quản lý RRTT DVCĐ.
- Bộ NN&PTNT và Bộ LĐ-TB&XH và Ủy ban Nhân dân các cấp đảm bảo có ngân sách hàng năm nhằm thực hiện nội dung NCT trong quản lý RRTT DVCĐ.
- Bộ NN&PTNT bổ sung chỉ số về hòa nhập NCT trong Bộ chỉ số theo dõi giám sát, đánh giá Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030” (đề án 553) và các chương trình, dự án liên quan.
- Bộ NN&PTNT, Bộ LĐ-TB&XH, Bộ Thông tin và Truyền thông và chính quyền các cấp cần tăng cường vai trò và sự tham gia chủ động của NCT và Hội NCT trong xây dựng, thực hiện, giám sát các chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về quản lý RRTT DVCĐ, bao gồm các hoạt động tập huấn, lắng nghe ý kiến của NCT thông qua các diễn đàn, đối thoại chính sách, thúc đẩy các hoạt động truyền thông liên quan đến NCT trong thiên tai.... Tạo điều kiện và hỗ trợ các hoạt động của NCT và Hội NCT trong quản lý RRTT DVCĐ.

“

NCT mong muốn chính quyền địa phương và các tổ chức cũng đưa họ vào các hoạt động phòng chống thiên tai. Ví dụ như việc tập huấn phòng chống thiên tai, tôi thấy người trẻ được tham gia hết mà NCT không có được tập huấn mấy.

Bà Nguyễn Thị Lợi, 60 tuổi, xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

”

- Các chương trình nâng cao nhận thức và tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng về PCTT cần có tiêu chí đảm bảo có đại diện Hội NCT, hay NCT tham gia, khi phù hợp. Các tài liệu truyền thông, tài liệu tập huấn và các phương thức truyền thông, tập huấn cần được xây dựng, chỉnh sửa cho phù hợp với NCT (chữ to, rõ, nhiều hình ảnh...), có nội dung hòa nhập NCT.

- Các mô hình PCTT tại cộng đồng cần tính đến các nội dung về NCT trước khi phổ biến mô hình, như mô hình “cộng đồng an toàn trước thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu” do Bộ NN&PTNT sẽ xây dựng thí điểm.

- Các nhóm hỗ trợ kỹ thuật về phòng, chống thiên tai cho Ủy ban Nhân dân xã/phường cần đảm bảo hoạt động đánh giá rủi ro thiên tai có thu thập thông tin, dữ liệu về tình trạng dễ bị tổn thương, năng lực PCTT của NCT trong hoạt động PCTT tại cộng đồng; xây dựng, cập nhật bản đồ rủi ro thiên tai có sự tham gia của NCT, có thông tin về NCT.
- Chính quyền địa phương cần rà soát, đánh giá hệ thống cảnh báo sớm thiên tai để nâng cấp hệ thống, điều chỉnh nội dung phù hợp với NCT để NCT có thể tiếp cận được thông tin, hiểu thông tin, đặc biệt những NCT hạn chế các chức năng nghe, nhìn, vận động, sống một mình hoặc chỉ có hai vợ/chồng cao tuổi ở với nhau, hoặc chỉ có NCT sống với trẻ em dưới 15 tuổi. Từng bước thúc đẩy công bằng số cho NCT để tăng khả năng tiếp cận thông tin.
- Bảo đảm các điều kiện và nhu cầu một cách tốt nhất cho NCT trong thiên tai bằng cải thiện hệ thống chính sách an sinh xã hội. Bộ LĐ-TB&XH, Bộ NN&PTNT xem xét lồng ghép giữa hệ thống dịch vụ xã hội với các biện pháp ứng phó, cứu trợ khẩn cấp trong thiên tai, thảm họa; Rà soát và hướng dẫn về các gói vật dụng cần chuẩn bị khi đi sơ tán cho phù hợp với gia đình có NCT (thực phẩm phù hợp, thuốc men cần thiết, hồ sơ sức khỏe và các đơn thuốc đang sử dụng, đồ vệ sinh cá nhân đặc thù, vật dụng cần thiết như máy đo huyết áp, dụng cụ trợ giúp nghe, nhìn, đi lại...). Đảm bảo địa điểm sơ tán có thể tiếp cận được, an toàn và phù hợp với NCT, đặc biệt NCT nữ, NCT khuyết tật; Chương trình hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo nên ưu tiên hộ có NCT.
- Bộ NN&PTNT phối hợp với Bộ LĐ-TB&XH, Bộ Y tế có hướng dẫn và tuyên truyền để các gói cứu trợ đáp ứng nhu cầu của NCT trong thiên tai (thực phẩm, thuốc men, vật dụng phù hợp), đặc biệt đối với NCT là nữ, già yếu, sống một mình, khuyết tật... Đảm bảo các dịch vụ chăm sóc y tế, chăm sóc xã hội, tư vấn tâm lý... được thực hiện trong giai đoạn phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả sau thiên tai.
- Chính quyền địa phương khi thực hiện các chính sách hỗ trợ phục hồi sau thiên tai cần chú ý đến NCT, bao gồm hỗ trợ tiền, cây con giống hoặc tạo điều kiện để NCT tiếp cận với các nguồn vốn vay để củng cố nhà cửa hoặc tăng cường các hoạt động sinh kế.
- Trong bối cảnh COVID-19, do tính dễ bị tổn thương cao của NCT, nhất là những người có bệnh nền, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các địa phương cần đảm bảo chỉ đạo tiêm ngừa COVID-19 đầy đủ trước cho NCT ở các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai. Chính quyền địa phương cần đảm bảo nơi sơ tán an toàn và ngành Y tế cần chuẩn bị phương án điều trị kịp thời cho NCT nếu nhiễm bệnh.

Xây dựng, cập nhật, thu thập, phân phát và sử dụng thường xuyên cơ sở dữ liệu có phân tách theo tuổi, giới và tình trạng khuyết tật trong phòng, chống thiên tai

- Khi sửa đổi Luật Người cao tuổi, cần bổ sung quy định đảm bảo hệ thống số liệu của các cấp, các ngành và cơ quan, tổ chức cần phân tách theo tuổi (với nhóm người cao tuổi, cần theo nhóm 60-69, 70-79 và 80+), giới và tình trạng khuyết tật, để làm cơ sở cho việc thiết kế và thực hiện các chương trình.
- Bộ NN&PTNT rà soát, điều chỉnh, bổ sung để đảm bảo các mẫu biểu thu nhập số liệu, bao gồm bảng hỏi thu thập thông tin của các công cụ đánh giá RRTT DVCD; các mẫu biểu thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu sau thiên tai, các báo cáo thiệt hại do thiên tai ở cấp trung ương và địa phương có dữ liệu về NCT.
- Nhóm Hỗ trợ kỹ thuật (phòng, chống thiên tai) các xã, phường sử dụng dữ liệu phân tách tuổi để tiến hành các phân tích định tính/định lượng về tình trạng dễ bị tổn thương, năng lực PCTT của NCT tại cộng đồng để từ đó xác định nguyên nhân và xác định các giải pháp hỗ trợ phù hợp cho NCT trong công tác PCTT.
- Đưa nội dung NCT vào trong các bộ chỉ số đánh giá năng lực, kết quả công tác PCTT của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN.

Tăng cường điều phối, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức liên quan nhằm thúc đẩy lồng ghép nội dung hòa nhập người cao tuổi vào quản lý RRTT DVCD

- Rà soát, củng cố và kiện toàn các bộ máy làm việc về PCTT các cấp đảm bảo có đại diện của NCT tham gia, với vai trò, nhiệm vụ phù hợp. Cụ thể, có đại diện Hội Người cao tuổi tham gia Ban Chỉ huy PCTT và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, Nhóm Hỗ trợ kỹ thuật các cấp, Đội xung kích phòng, chống thiên tai; có sự tham gia của NCT trong các nhóm cộng đồng PCTT, tổ/nhóm xung kích PCTT.

“

Các cấp chính quyền cần phải có sự chỉ đạo để các lực lượng, tổ chức, đoàn thể ở địa phương sao cho quan hệ và phối hợp chặt chẽ với các cấp Hội NCT. Nếu không có sự phối hợp này thì sẽ không thể nắm rõ được về những trường hợp NCT cần trợ giúp khi có bão lụt xảy ra. Hội NCT địa phương hàng năm có thống kê, nắm bắt rất cụ thể từng hộ gia đình, từng đối tượng, từng địa chỉ, để biết được với mỗi đối tượng có hoàn cảnh ra sao, cần trợ giúp cái gì và vào thời điểm nào. Như vậy khi có bão lụt xảy ra, họ sẽ nắm được là đối tượng nào cần được ưu tiên để trợ giúp trước. Điều này rất quan trọng.

Ông Nguyễn Đình Thắng, 66 tuổi, Quảng Nam

”

- Bộ LĐTBXH và Bộ NN&PTNT xem xét phối hợp xây dựng một kế hoạch cụ thể nhằm đảm bảo hòa nhập các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có NCT, vào công tác PCTT, theo phân công của Đề án 553, có tham vấn ý kiến của Hội Người cao tuổi Việt Nam và các tổ chức khác liên quan.

- Có chương trình phối hợp giữa Hội Người cao tuổi với các cơ quan/tổ chức hữu quan trong lĩnh vực này và đảm bảo nguồn lực (ngân sách, con người) để từng bước thực hiện lồng ghép nội dung hoà nhập NCT vào quản lý RRTT DVCD.

“

Về cải thiện sự phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể, cơ quan chức năng trong việc đưa NCT vào công tác PCTT, có ba điểm mà tôi thấy rất quan trọng: Thứ nhất là về quy định thì phải được thể chế hóa để có được cam kết trách nhiệm trong công tác phối hợp. Thứ hai là nguồn lực để thực hiện. Và cuối cùng là khi triển khai, để được hiệu quả thì phải có đầu mối để bám sát nhiệm vụ.

Bà Nguyễn Thị Thu Hà, 61 tuổi, Hà Nội

”

2. ĐỐI VỚI HỘI NGƯỜI CAO TUỔI, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ-XÃ HỘI, CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI

- Hội Người cao tuổi tăng cường vai trò giám sát và phản biện xã hội nhằm đưa nội dung, vấn đề cần khắc phục trong các hoạt động PCTT đối với NCT đến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch PCTT nhằm đảm bảo có nội dung về NCT, các hoạt động có tính khả thi, đáp ứng nhu cầu thực tế của NCT.
- Hội Người cao tuổi chủ động xác định nhiệm vụ trong PCTT, xây dựng kế hoạch thực hiện và vận động chính sách, đề xuất với cơ quan quản lý PCTT cùng cấp để Hội Người cao tuổi là thành viên của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN và tham gia các hoạt động PCTT.
- Hội Người cao tuổi đưa nội dung PCTT vào chương trình công tác Hội hằng năm, có các hoạt động nâng cao nhận thức và năng lực cho cán bộ Hội Người cao tuổi các cấp về PCTT và lồng ghép nội dung hòa nhập NCT vào quản lý RRTT DVCD, cũng như cho NCT về chủ trương, luật pháp, chính sách, kiến thức, kỹ năng tham gia PCTT, quản lý RRTT DVCD để có thể tham gia hiệu quả vào các hoạt động PCTT tại cộng đồng.
- Hội NCT cơ sở chủ động, tích cực tham gia vào quá trình quản lý RRTT DVCD, như tham gia vào nhóm đánh giá RRTT, thống kê thông tin và phân tích dữ liệu về NCT, đề xuất trợ giúp cho NCT bị ảnh hưởng của thiên tai, tham gia cứu trợ, động viên và hỗ trợ người bị thiệt hại do thiên tai....
- Hội Người cao tuổi chủ động đề xuất, xây dựng và phối hợp thực hiện các mô hình NCT tham gia PCTT, lồng ghép hoạt động PCTT vào hoạt động của các Câu lạc bộ Liên thế hệ Tự giúp nhau.
- Các tổ chức thực hiện hoạt động PCTT như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên...nên mời NCT tham gia vào các hoạt động phù hợp, như tập huấn, diễn tập, tuyên truyền... chú ý đến NCT và nhu cầu đặc thù của NCT khi thực hiện hoạt động cứu trợ khẩn cấp.
- Hội Người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội người khuyết tật... nên có các chương trình hỗ trợ phục hồi sau thiên tai cho NCT nam và nữ, bao gồm cả phục hồi sinh kế.

3. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ QUỐC TẾ VÀ VIỆT NAM

- Vận động nguồn lực và đảm bảo các chương trình, dự án về PCTT nói chung và quản lý RRTT DVCD nói riêng có lồng ghép nội dung hòa nhập NCT, các tài liệu kỹ thuật, các mẫu biểu thu thập thông tin có tính đến nội dung về NCT.
- Các tổ chức phi chính phủ cần tận dụng các mạng lưới sẵn có (nhóm Làm việc về Quản lý Thiên tai, các Diễn đàn quốc gia và địa phương về thích ứng với Biến đổi khí hậu và Giảm nhẹ rủi ro thiên tai) để cùng vận động chính sách về đưa nội dung NCT vào quản lý RRTT DVCD.
- Hỗ trợ NCT và Hội NCT để “tiếng nói của NCT được lắng nghe” trong các hoạt động quản lý RRTT DVCD thông qua các diễn đàn, các sự kiện vận động chính sách có nhiều bên tham gia và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho cấp cơ sở.
- Hỗ trợ kỹ thuật, xây dựng năng lực chuyên môn trong nước về đưa nội dung NCT vào quản lý RRTT DVCD, thông qua hỗ trợ Hội Người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Người khuyết tật...

4. ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC LIÊN HỢP QUỐC VÀ CỘNG ĐỒNG NHÀ TÀI TRỢ

- Chia sẻ kinh nghiệm quốc tế, đưa ra các lời khuyên về chính sách cũng như có các chương trình, dự án hỗ trợ các nhóm dân số ít được chú ý đến, trong đó có NCT, để họ được tham gia vào quản lý RRTT DVCD.
- Đưa việc tính đến các nội dung về NCT là một trong các tiêu chí xét duyệt tài trợ hoặc là điểm ưu tiên cho các dự án về PCTT, bởi điều này là cần thiết trong xã hội già hóa nhanh hiện nay và xã hội già trong tương lai không xa.
- Tham gia cùng các tổ chức phi chính phủ quốc tế và Hội Người cao tuổi trong vận động chính sách nhằm đưa nội dung NCT vào các chính sách một cách thích hợp.
- Các tổ chức Liên Hợp Quốc chia sẻ kinh nghiệm quốc tế và hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan Việt Nam để đảm bảo các mẫu biểu thu thập số liệu có dữ liệu về NCT.

5. ĐỐI VỚI KHU VỰC TƯ NHÂN

- Tính đến nhu cầu đặc thù, tính dễ bị tổn thương và vai trò, khả năng đóng góp của NCT trong các hoạt động PCTT có khu vực tư nhân tham gia, bao gồm các hoạt động phòng ngừa, cứu trợ, khắc phục hậu quả thiên tai, sản xuất các sản phẩm, hàng hóa, vật dụng cần thiết và phù hợp với NCT.
- Hỗ trợ các sáng kiến về PCTT tại cộng đồng nhằm mang lại lợi ích cho người dân nói chung và NCT nói riêng.

6. ĐỐI VỚI BẢN THÂN NGƯỜI CAO TUỔI

- Chủ động tìm hiểu và cập nhật các thông tin, kiến thức về PCTT tại cộng đồng.
- Tham gia tích cực và có trách nhiệm vào các hoạt động PCTT ở địa phương khi được mời/ có cơ hội tham gia.
- Truyền đạt lại các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm tích lũy được về PCTT cho thế hệ trẻ.

TÓM TẮT KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

**LỒNG GHÉP NỘI DUNG HÒA NHẬP NGƯỜI CAO TUỔI
VÀO QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG:
ĐỂ KHÔNG AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU!**

HelpAge International tại Việt Nam

Số 20, K80C, ngõ 376, đường Bưởi,
Ba Đình, Hà Nội

Tel: 024 3247 4145 - Website: <https://helpagevn.org>

Quý Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam

Tòa nhà Xanh Một Liên Hợp Quốc, số 304 Kim Mã,
Ba Đình, Hà Nội

Tel: 024 3850 0100 - Website: <https://vietnam.unfpa.org/>